|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH  **SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH**  **VÀ XÃ HỘI**  Số: 370 /SLĐTBXH-GDNN  Vv báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày 01 tháng 03 năm 2019* |

Kính gửi: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Thực hiện chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tại Văn bản số 1313-CV/BTGTU ngày 12/02/2019, Sở Lao động - Thương binh và Xã báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao” như sau:

**PHẦN I: KẾT QỦA HỌC TẬP, QUÁN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 37-CT/TW**

**I. Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW**

***1. Tổ chức học tập, quán triệt Chỉ thị***

Sau khi Chỉ thị được ban hành, Sở đã chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 06/6/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao” đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân để nâng cao sự nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; đưa công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao vào chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của tổ chức liên quan. Quán triệt các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp, đặc biệt là người đứng đầu cần xác định đúng vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, nâng cao ý thức trách nhiệm, huy động sự tham gia tích cực, có hiệu quả đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao.

***2. Tham mưu, ban hành các văn bản lãnh đạo chỉ đạo***

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Luật Giáo dục nghề nghiệp, các Nghị định, Thông tư, văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương; Sở đã tham mưu Tỉnh ủy ban hành các chỉ  thị, chương trình hành động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; tham mưu HĐND tỉnh ban hành các quy định, chính sách trong việc thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp, các chính sách về hỗ trợ đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng; tham mưu UBND tỉnh đã ban hành các văn bản thể chế hóa các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, xây dựng quy hoạch, kế hoạch triển khai thực hiện trong đào tạo nhân lực có tay nghề cao;

Ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp, các nghị quyết, nghị định của Chính phủ, các thông tư, văn bản hướng dẫn của các bộ ngành trung ương, trong đó tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho nhu cầu nguồn nhân lực phát triển khu kinh tế tỉnh; chỉ đạo UBND các huyện, thành phố, thị xã xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện các nội dung về giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn; tổ chức các khóa tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước các cấp, cán bộ, nhà giáo tại các cơ sở đào tạo trong việc triển khai thực hiện các quy định trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; lồng ghép các nội dung liên quan về giáo dục nghề nghiệp trong các khóa, lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn của các cấp, các ngành.

HĐND tỉnh đã tổ chức các hoạt động giám sát việc thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp và việc thực hiện các chính sách của Nhà nước đối với người lao động, học sinh, sinh viên, đội ngũ nhà giáo và người dạy nghề tại các cơ sở đào tạo; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và UBND cấp huyện thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát tại các cơ sở đào tạo và các địa phương trong việc thực hiện các quy định của nhà nước về giáo dục nghề nghiệp.

*(Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm)*

***3. Công tác tuyên truyền thực hiện Chỉ thị***

Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh và UBND cấp huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Trung ương, công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua hệ thống báo cáo viên các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội; chỉ đạo tổ chức các hội nghị tư vấn học nghề - giới thiệu việc làm; giáo dục định hướng nghề nghiệp, việc làm, học nghề, lập nghiệp cho đoàn viên thanh niên thông qua các buổi sinh hoạt chi đoàn, chi hội; triển khai tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh và các cơ quan báo chí Trung ương, Đài phát thanh - truyền hình tuyến huyện và hệ thống truyền thanh cơ sở; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh có chuyên mục, chuyên trang hàng tuần để tuyên truyền, thông tin về chính sách, tư vấn học nghề và giải quyết việc làm đến với người dân nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đoàn viên thanh niên và các tầng lớp nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong bối cảnh tỉnh Hà Tĩnh có những đột phá về phát triển kinh tế, tăng cường phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, thu hút đầu tư và xây dựng nông thôn mới; đã có hơn 200 lần tổ chức hội nghị tư vấn học nghề và giải quyết việc là tại các huyện trên địa bàn tỉnh.

Tập trung tuyên truyền 6 nhiệm vụ chính của Chỉ thị 37 CT-TW, phổ biến các chính sách về đào tạo nghề chất lượng cao của tỉnh gắn với thực tế phát triển kinh tế xã hội tại các địa phương, các xã, phường, thị trấn.

Sau một thời gian, nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị có nhiều chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động, tư duy đào tạo và sử dụng lao động cũng thay đổi, việc chọn nghề, định hướng tương lai cho con em trên địa bàn cũng thay đổi tích cực.

**II. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW**

***1. Công tác quản lý về đào tạo nhân lực có tay nghề cao***

Xây dựng quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề ngiệp trên toàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 36/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; rà soát, kiện toàn hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, xây dựng đề án triển khai thực hiện Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; kiện toàn tổ chức các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động đào tạo, chú trọng đào tạo tay nghề chất lượng cao.

Sau 5 năm thực hiện, số cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã giảm từ 31 cơ sở (năm 2014) đến nay còn 24 cơ sở: Gồm 04 trường cao đẳng (với 05 cơ sở đào tạo), 05 trường trung cấp (với 06 cơ sở đào tạo), 04 trung tâm dạy nghề, 10 Trung tâm GDNN - GDTX cấp huyện và 01 phân hiệu của Trường cao đẳng trực thuộc Bộ Công Thương, trong đó có 2 trường cao đẳng được lựa chọn trong 45 trường đầu tư thành trường chất lượng cao đến năm 2020 theo Quyết định 761/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ[[1]](#footnote-1).

*(Chi tiết tại Phụ lục 2).*

Các ngành nghề trọng điểm được tập trung đầu tư xây dựng nhà xưởng, mua sắm trang thiết bị, bồi dưỡng nhà giáo; đến nay có 20 ngành nghề trọng điểm được đầu tư theo quyết định số 1836/QĐ-BLĐTBXH ngày 27/11/2017 của Bộ LĐTBXH [[2]](#footnote-2), trong đó:

- Theo cấp độ ngành nghề: Nghề trọng điểm cấp độ quốc tế: 5 nghề; cấp độ ASEAN: 6 nghề; cấp độ quốc gia: 9 nghề;

- Theo lĩnh vực đào tạo: Kỹ thuật, công nghệ: 10 nghề; Thương mại, dịch vụ, văn hóa: 6 nghề; Y tế, thú y: 4 nghề;

- Theo cơ sở đào tạo: Số cơ sở giáo dục nghề nghiệp được lựa chọn đầu tư các nghề trọng điểm là 7 cơ sở, trong đó có 4 trường cao đẳng và 3 trường trung cấp.

Công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp được thống nhất theo Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014; theo đó Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở địa phương[[3]](#footnote-3). Bộ máy quản lý nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp huyện ngày càng được kiện toàn, đảm bảo tinh gọn và hoạt động hiệu quả. Hiện tại, Phòng Giáo dục nghề nghiệp của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có 04 biên chế; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội của 13/13 huyện, thành phố, thị xã đều có cán bộ phụ trách công tác giáo dục nghề nghiệp.

Công tác kiểm định chất lượng đào tạo: Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã phối hợp với cục kiểm định chất lượng của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp tổ chức kiểm định đánh giá, xếp hạng trường, có 3 trường được đánh giá đạt cấp độ 3[[4]](#footnote-4). Hàng năm các đơn vị tổ chức tự kiểm định chất lượng đào tạo; trong năm 2018 đã có 10 cơ sở giáo dục nghề nghiệp tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo các tiêu chí tiêu chuẩn về kiểm định, có 9 đơn vị đạt chất lượng kiểm định theo quy định (chiếm 90%);

Công tác tự chủ được đẩy mạnh, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã thực hiện tự chủ về tài chính và đảm bảo một phần kinh phí chi thường xuyên hướng đến tự chủ hoàn toàn.

Công tác kiểm tra giá sát được thực hiện thường xuyên, đồng bộ; hàng năm ban hành kế hoạch kiểm tra giám sát, tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả kiểm tra; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại trong công tác quản lý, tổ chức hoạt động giáo duc nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và địa phương.

***2. Đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ chương trình, nội dung đào tạo nhân lực có tay nghề cao***

Chương trình đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được kế thừa, phát triển từ các chương trình đào tạo của các nước tiên tiến như Úc, CHLB Đức, Hàn Quốc. Từ năm 2017, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tự chủ xây dựng chương trình đào tạo theo Luật Giáo dục nghề nghiệp, các chương trình đào tạo đã được xây dựng thẩm định và ban hành theo đúng quy định[[5]](#footnote-5), bám sát nhu cầu thị trường lao động, tăng cường tích hợp mô đun, thời lượng thực hành trong chương trình đào tạo chiếm 70% trong tổng thể thời gian đào tạo; các doanh nghiệp đã tham gia trong thẩm định và ban hành chương trình đào tạo. Đến nay các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã xây dựng thẩm định và ban hành được 30 chương trình đào tạo của 20 nghề trong điểm cấp quốc tế, ASEAN và cấp quốc gia.

*(Chương trình đào tạo nghề trọng điểm chi tiết tại phụ lục 3)*

Hàng năm các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chỉnh sửa, ban hành hành chương trình đào tạo mới cập nhật công nghệ mới theo nhu cầu thị trường lao động, chương trình đào tạo của các trường đã chuyển dịch đào tạo từ hướng cung sang hướng cầu, theo nhu cầu lao động của các doanh nghiệp.

Đánh giá kết quả học tập của học sinh được đổi mới về cách thức đánh giá, chuyển dịch từ đánh giá hoàn thành từng môn học sang đánh giá tích hợp kiến thức với kỹ năng, kết hợp đánh giá thực tế tại các doanh nghiệp, xưởng sản xuất; phối hợp với các đơn vị, tổ chức ngoài trường cùng đánh giá. Cùng với đổi mới cách đánh giá người học, nhứng năm gần đây các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã tích cực phối hợp với các doanh nghiệp sử dụng lao động vào đánh giá học sinh học các ngành nghề trọng điểm như: doanh nghiệp VNPT tham gia đánh giá học sinh ngành quản trị mạng; các khách sạn, nhà hàng trên địa bàn tỉnh tham gia đánh giá nghề kỹ thuật chế biên món ăn, quản trị nhà hàng khách sạn; Công ty TNHH Formosa tham gia đánh giá học sinh học nghề Điện công nghiệp và các nghề Cơ khí, Tập đoàn Lilama tham gia đánh giá học sinh ngành Hàn, chế tạo thiết bị cơ khí.

***3. Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đào tạo nhân lực có tay nghề cao***

Tổng số nhà giáo cơ hữu và cán bộ quản lý tham gia giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đến cuối năm 2018 là 819 người, gồm 436 nhà giáo biên chế và 383 nhà giáo hợp đồng có thời hạn từ 01 năm trở lên. Số nhà giáo giảng dạy chương trình cao đẳng, trung cấp là 546 người; trong đó tiến sĩ 05 người, chiếm 0,9%, nghiên cứu sinh 02 người chiếm 0,4%, thạc sĩ 130 người, chiếm 23,8%, đại học 409 người chiếm 74,9%; *.*

Hàng năm, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng kế hoạch đào tạo nâng cao cho nhà giáo và cán bộ quản lý. Công tác đào tạo bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề, kỹ năng giảng dạy, tin học và ngoại ngữ được thực hiện thường xuyên; riêng đối với các ngành nghề trọng điểm đào tạo chất lượng cao đã thực hiện bồi dưỡng cho 210 lượt người về chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, ngoại ngữ, quản lý; có 11 nhà giáo được đào tạo đạt chuẩn Úc tại học viên Chisholm, 5 nhà giáo đào tạo đạt chuẩn ASEAN tại Malaixia, 4 nhà giáo đang hoàn thiện hồ sơ dự kiến cuối tháng 3/2019 sang nghiên cứu và học tập tại CHLB Đức. Các nhà giáo giảng dạy ngành nghề trọng điểm đạt chuẩn theo quy định[[6]](#footnote-6), đảm bảo tốt giảng dạy các chương trình đào tạo nghề chất lượng cao.

*(Chi tiết bồi dưỡng nhà giáo tại phụ lục 4)*

Đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp đã được triển khai, và phát huy hiệu quả; trường Đại học Hà Tĩnh liên kết với 9 trường đại học đào tạo 1.119 sinh viên với 16 ngành nghề đào tạo theo nhu cầu sử dụng nhân lực của các doanh nghiệp tại Khu kinh tế Vũng Áng, đến nay đã có hơn 500 sinh viên đã tốt nghiệp và làm việc ổn định tại, số còn lại đang theo học hoặc đang lựa chọn cơ hội việc làm tốt hơn; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã tổ chức đào tạo theo đặt hàng của doanh nghiệp cho 1.429 người; trong đó có 1.185 người được doanh nghiệp bố trí việc làm.

Chính sách về hỗ trợ kinh phí đào tạo đối với các đối tượng chính sách, người dân tộc thiểu số được thực hiện đầy đủ theo quy định tại Nghị định 61/2015/NĐ-CP của Chính phủ[[7]](#footnote-7); chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp; miễn, giảm học phí đối với học sinh, sinh viên học chương trình cao đẳng, trung cấp; chính sách về tín dụng đối với học sinh, sinh viên[[8]](#footnote-8).

Công tác thi đua khen thưởng nhà giáo được thực hiện thường xuyên kịp thời; khen thưởng các nhà giáo đạt giải các hội thi các cấp từ cơ sở đến toàn quốc; khen thưởng nhà giáo đạt giải tại các hội thi thiết bị dạy nghề tự làm cấp cơ sở, cấp tỉnh và cấp quốc gia; các nhà giáo có công bồi dưỡng các học sinh tham gia hội thi tay nghề các cấp đoạt giải; khen thưởng đột xuất kịp thời các nhà giáo có nhiều sáng tạo trong nghên cứu khoa học và giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; thông qua đó các cá nhân điển hình được nhân rộng, tạo ôi trường tốt cho nhà giáo thi đua dạy tốt, học tốt và rèn luyện tốt.

***4. Đổi mới, hoàn thiện cơ chế chính sách, đa dạng hóa nguồn lực đào tạo nhân lực có tay nghề cao.***

Sau 5 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 37-CT/TW, công tác đào tạo nghề đã có nhiều chuyển biến theo hướng tích cực; có nhiều chính sách được triển khai thực hiện đồng bộ, trong đó chính sách về đạo tạo lao động chất lượng cao đượng chú trọng

Ở Trung ương: Triển khai Dự án đầu tư 45 trường đạt chuẩn trường chất lượng cao đến năm 2020; đầu tư phát triển các ngành nghề trong điểm cấp quốc tế, ASEAN và cấp quốc gia; hàng năm các trường có ngành nghề trọng điểm được đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị theo Chương trình mục tiêu quốc gia về Dạy nghề - việc làm và an toàn lao động; triển khai dự án chuyển giao chương trình đào tạo theo từ các nước phát triển và thực hiện giảng dạy tại Việt Nam; đào tạo nhà giáo, cán bộ quản lý đạt chuẩn quốc tế tại các nước phát triển như Úc, CHLB Đức, Hàn Quốc bằng nguồn ngân sách nhà nước; hỗ trợ học phí, chi phí học tập đối với học sinh học các chương trình chuyển giao từ nước ngoài; miễn giảm học phí đối với học sinh học nghề thuộc các ngành nghề độc hại nguy hiểm, học sinh tốt nghiệp THCS học chương trình trung cấp theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ.

Ở tỉnh: Đã triển khai kịp thời các chính sách về giáo dục nghề nghiệp từ Trung ương; tập trung phát triển 20 ngành nghề trọng điểm tại 7 trường cao đẳng, trung cấp; ưu tiên đầu tư xây dựng phát triển 2 trường cao đẳng chất lượng cao; Hỗ trợ kinh phí đào tạo 1.116 sinh viên trình độ đại học tại 9 trường đại học để cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho khu Kính tế Vũng Áng theo Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 03/4/2013 của UBND tỉnh[[9]](#footnote-9); hỗ trợ kinh phí, đầu tư trang thiết bị thực hành, hỗ trợ học tiếng Anh đạt chuẩn cho 40 sinh viên theo chương trình chuyển giao ngành Điện tử công nghiệp và ngành Cơ điện tử của Úc tại 2 trường cao đẳng;

Hàng năm, UBND tỉnh chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề và đề xuất phương án đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề, tập trung đầu tư cho các nghề trọng điểm từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia, sử dụng hiệu quả vốn đối ứng của tỉnh.

Ngoài nguồn ngân sách trung ương từ các chương trình mục tiêu và ngân sách tỉnh; UBND tỉnh đã chỉ đạo huy động ngân sách cấp huyện; nguồn đóng góp của người học, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để tăng cường công tác sã hội hóa trong lĩnh vực đầu tư, nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Tổng kinh phí đầu tư các ngành nghề trọng điểm đào tạo chất lượng cao từ 2014-2019 là 170.177 triệu đồng, trong đó đầu tư xây dựng cơ sở vật chất là 37.475 triệu đồng, mua sắm trang thiết bị đào tạo 132.702 triệu đồng.

Cơ chế đặt hàng đào tạo bước đầu đã triển khai đào tạo. Một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp chủ động liên kết với doanh nghiệp đào tạo để thực hiện đào tạo nâng cao kiến thức, kỹ năng cho lao động của doanh nghiệp, điển hình có trường Trung cấp nghề Hà Tĩnh phối hợp với Công ty TNHH Formosa, mỗi năm trung bình quân đào tạo nâng cao về vận hành nồi hơi và thiết bị thủy lực, vận hành máy nâng bốc xếp kết hợp huấn luyện về an toàn lao động cho gần 3000 lượt công nhân lao động.

***5. Hợp tác, hội nhập quốc tế trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao***

Trong giai đoạn 2014 - 2019, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã khai thác hiệu quả nguồn lực đầu tư từ chương trình hợp tác của Việt Nam với Úc, CHLB Đức, Hàn Quốc; các ngành nghề trọng điểm được đầu tư thiết bị hiện đại; nghề đào tạo theo tiêu chuẩn của Úc và Đức trang thiết bị được đầu tư đồng bộ, tiếp cận được với thị trường lao động ở các nước tiên tiến. Song song với đầu tư trang thiết bị các dự án hợp tác đã thực hiện đào tạo bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý theo chuẩn quốc tế; có 11 nhà giáo đạt chuẩn nhà giáo giảng dạy chương trình chuyển giao của Australia, 05 nhà giáo chuẩn ASEAN được đào tạo tại Malaysia; 04 nhà giáo đang hoàn thiện thủ tục sang CHLB Đức đào tạo chuyển giao chương trình Công nghệ Ô tô.

Trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh có 02 cơ sở hợp tác chuyển giao chương trình đào tạo quốc tế gồm: Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức Hà Tĩnh hợp tác với Học viện Chisholm-Australia chuyển giao chương trình đào tạo quốc tế nghề Điện tử công nghiệp, hợp tác với CHLB Đức chuyển giao chương trình đạo tạo nghề Công nghệ Ô tô; Trường Cao đẳng Công nghệ Hà Tĩnh hợp tác với Học viên Chisholm Australia chuyển giao chương trình đào tạo nghề Cơ điện tử; các học sinh- sinh viên học chương trình này được hỗ trợ kinh phí học tiếng Anh đạt chuẩn B1 Châu âu, được giảm học phí phần đào tạo theo tiêu chuẩn Úc, kết thúc khóa học được cấp 2 bằng tốt nghiệp của Việt Nam và Úc; nhà giáo tham gia giảng dạy chương trình được hỗ trợ đào tạo tiếng anh đạt chuẩn B1 Châu Âu, và đào tạo đạt chuẩn nhà giáo dạy cao đẳng tại Úc.

Ngoài ra, tỉnh đang đẩy mạnh hợp tác với bang Mecklenburg Vorpommern CHLB Đức về đào tạo, chuyển giao công nhân lành nghề sang làm việc tại CHLB Đức; phối hợp với trung tâm Lao động ngoài nước tuyển chọn ứng viên là sinh viên năm thứ 3 ngành điều dưỡng đi học tập tại CHLB Đức; hợp tác với tập đoàn Persol Nhật Bản về đào tạo và xuất khẩu lao động có tay nghề sang thị trường Nhật Bản.

**6. Kết quả tuyển sinh đào tạo**

Sau 5 năm triển khai Chỉ thị 37-CT/TW, các ngành nghề trọng điểm đã tuyển sinh được 7.802 người trong đó cao đẳng 1.442 sinh viên, trung cấp 6.360 học sinh; số học sinh - sinh viên đã tốt nghiệp 3.057 người, còn lại đang học chưa tốt nghiệp. Nhìn chung các học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường tìm kiếm được việc làm ổn định, số học sinh tốt nghiệp các chương trình trọng điểm hiện đang làm việc trong khu công nghiệp Vũng Áng là 2573 người (chiếm 84,17 % học sinh tốt nghiệp)

(*Chi tiết bồi dưỡng nhà giáo tại phụ lục 5)*

**III. Đánh giá chung**

**1. Ưu điểm**

Công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đã được Đảng, cả hệ thống chính trị và các tổ chức chí trị xã hội quan tâm chỉ đạo. Hà Tĩnh có nhiều khu công nghiệp đang từng bước được quan tâm đầu tư phát triển; hệ thống đường sắt Bắc - Nam, Quốc lộ 1A, đường Hồ Chí Minh, đường Vũng Áng đi Lào rất thuận lợi cho giao thông và lưu thông hàng hóa; những năm gần đây tỉnh đã thu hút được nhiều công ty, tập đoàn nước ngoài đến tìm hiểu và đầu tư các nhà máy; nguồn nhân lực chất lượng cao phụ vụ phát triển các khu công nghiệp rất cần thiết, do vậy đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao được quan tâm, đào tạo gắn với lao động việc làm.

Trong những năm gần đây tuy có một số khó khăn, nhưng Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân đoạn kết thống nhất lãnh đạo điều hành; chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng tỉ lệ công nghiệp, thương mại và dịch vụ, chú trọng áp dụng khoa học kỷ thuật vào sản xuất và đặc biệt là có chính sách phù hợp để đào tạo đội ngũ lao động có tay nghề cao.

Đa dạng hóa công tác tuyên truyền nên Chỉ thị đã đến được với toàn thể nhân dân và tạo chuyển biến lớn trong nhận thức và tư duy hành động của mọi người, các cơ quan tổ chức liên quan, các công ty, doanh nghiệp, các địa phương, xã, phường, thị trấn; Công tác quản lý nhà nước về đào tạo nhân lực có tay nghề cao trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt, công tác hợp tác với nước ngoài trong thực hiện đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao được triển khai đồng bộ, hiệu quả.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị các ngành nghề trọng điểm được đầu tư đồng bộ hướng hiện đại, từng bước đáp ứng đào tạo theo nhu cầu thị trường lao động; chương trình, giáo trình được bổ sung cập nhật; nhà giáo được đào tạo đạt chuẩn theo từng cấp độ chuyên môn nghiệp vụ; đạt chuẩn về tin học và ngoại ngữ.

Hệ thống cơ chế chính sách về đào tạo lao động có tay nghề cao ngày càng được quan tâm, thực hiện có hiệu quả; việc lồng ghép các chương trình hỗ trợ học sinh thuộc diện chính sách đã mang lại hiệu quả cao trong thực hiện các chính sách đào tạo; việc phối hợp với các doanh nghiệp trong xây dựng, ban hành chương trình, đánh giá kết quả học tập của học sinh ngày càng được thực hiện hiệu quả; việc tuyển dung lao động trong đó ưu tiên tuyển dụng lao động có tay nghề cao là con em trên địa bàn Hà Tĩnh.

Phát triển các khu kinh tế, đầu tư doanh nghiệp gắn với đào tạo và cung ứng nhân lực luôn được chú trọng; việc đào tạo theo đơn đặt hàng, đào tạo gắn với xuất khẩu lao động có tay nghề cao từng bước được triển khai đồng bộ.

**2. Hạn chế**

Công tác dự báo nguồn lao động trong đó nguồn lao động chất lượng cao còn hạn chế; việc kết nối doanh nghiệp để tuyển dụng lao động sau đào tạo đã triển khai nhưng chưa có hệ thống và còn thiếu động bộ, nhiều doanh nghiệp chưa quan tâm đến đào tạo nguồn nhân lực.

Nhận thức của nhiều cấp ủy, chính quyền, doanh nghiệp và người dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nhân lực có tay nghề cao chưa đầy đủ, thiếu thống nhất, còn tư tưởng coi trọng bằng cấp; chưa chú trọng kiểm định chất lượng đào tạo; cơ chế, chính sách khuyến khích các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cộng đồng tham gia đào tạo còn thiếu đồng bộ.

Trang thiết bị phục vụ đào tạo đã được đầu tư nhưng chưa đảm bảo các tiêu chí trường chất lượng cao; một số ngành nghề trong điểm chưa được đầu tư về trang thiết bị; nguồn lực đầu tư mua sắm trang thiết bị chủ yếu từ các nguồn chương trình dự án từ Trung ương; nguồn lực địa phương và công tác xã hội hóa đầu tư chất lượng cao vẫn còn nhiều hạn chế.

Công tác tuyển sinh một số ngành nghề trong điểm chưa đạt yêu cầu, công tác kiểm tra đánh giá kết quả cuối khóa học đã được đa dạng hóa nhưng vẫn còn nhiều hạn chế; chất lượng đầu vào các ngành trọng điểm chưa cao, năng lực ngoại ngữ và các kỹ năng mềm của học sinh còn hạn chế nên ảnh hưởng lớn đến chất lượng đào tạo theo chuẩn quốc tế;

Chính sách thu hút nhân tài về tham gia đào tạo chất lượng cao chưa được phát huy hiệu quả; số lượng nhà giáo giỏi, các chuyên gia, kỹ sư giỏi, nghệ nhân tham gia đào tạo còn rất ít; các chuyên gia nước ngoài tham gia đào tạo chủ yếu thông qua các chương trình dự án của Trung ương.

**3. Nguyên nhân của hạn chế**

Cấp ủy đảng, chính quyền địa phương chưa vào cuộc đồng đều, quyết liệt trong tuyên truyền để thay đổi nhận thức của người dân; nhận thức của một bộ phận nhân dân còn hạn chế, chưa thật sự nhận thấy được vai trò của việc học nghề, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

Tình hình kinh tế xã hội của tỉnh, địa phương còn nhiều khó khăn, chưa đầu tư đúng mức cho phát triển các ngành nghề chất lượng cao, nguồn lực đầu tư đang phụ thuộc vào các chương trình, dự án từ Trung ương; cơ chế xã hội hóa, cơ chế tự chủ đang từng bước được triển khai nhưng nhưng còn nhiều bất cập;

Một số ngành nghề trọng điểm chưa phù hợp với nhu cầu nguồn nhân lực của vùng miền, địa phương nên khó thu hút tuyển sinh; một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp chưa chủ động rà soát đề xuất bổ sung ngành nghề trọng điểm mà nhu cầu xã hội cần và loại bỏ các ngành nghề đã đưa vào ngành nghề trọng điểm nhưng hiện nay không phù hợp với nhu cầu của xã hội.

Cơ chế, chính sách thu hút nhân tài chưa hấp dẫn đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong đào tạo chất lượng cao; một số nhà giáo trình độ ngoại ngữ, kinh nghiệm nghiên cứu khoa học còn hạn chế nên khó tiếp cận các chương trình đào tạo tiên tiến.

Công tác kiểm định chất lượng đào tạo chưa được thực hiện đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, chưa có trung tâm kiểm định chất lượng đầu ra để đánh giá chuẩn kiến thức, kỹ năng người học sau đào tạo.

Doanh nghiệp chưa thật sự quan tâm đến quá trình đào tạo và chưa phối hợp cùng tổ chức đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; còn thiếu sự gắn kết giữa các doanh nghiệp trong quá trình đào tạo và giải quyết việc làm cho người lao động; kết quả đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp còn nhiều hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng.

**PHẦN II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 37-CT/TW**

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền; sự phối hợp đồng bộ giữa các đơn vị đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao theo tinh thần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; đổi mới công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhà giáo, học sinh, sinh viên và nhân dân đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao.

2. Thực hiện tốt quy hoạch, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực tay nghề cao gắn với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về thị trường lao động, dự báo nhu cầu nguồn nhân lực, trên cơ sở đó xây dựng chiến lược đào tạo nguồn nhân lực phù hợp, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động gắn với phát triển kinh tế xã hội tỉnh; tiếp tục đổi mới đồng bộ các điều kiện đảm bảo thực hiện tốt công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao.

3. Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách về giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn; tiếp tục sắp xếp, nâng cao năng lực tổ chức bộ máy, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

4. Rà soát các ngành nghề, triển khai đồng bộ từ đầu tư cơ sở vật chất, chương trình, giáo trình, bồi dưỡng nhà giáo để đảm bào các ngành nghề trọng điểm đạt chuẩn về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đến năm 2020 và những năm tiếp theo; đề xuất bổ sung một số ngành nghề trọng điểm mà nhu cầu xã hội cần, loại bỏ các ngành nghề trọng điểm khó tuyển sinh, nhu cầu xã hội bão hòa về nguồn lao động.

5. Hoàn thiện cơ chế xã hội hóa trong đầu tư phát triển đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; đa dạng hoá việc thu hút nguồn lực đầu tư cho giáo dục nghề nghiệp; tiếp tục lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, dự án khác để phát triển giáo dục nghề nghiệp; doanh nghiệp liên kết, ký kết hợp đồng đào tạo với các cơ sở đào tạo theo hình thức đặt hàng.

6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, trao đổi chương trình đào tạo, trao đổi nhà giáo, phối hợp đánh giá chất lượng đào tạo và phát triển thị trường lao động; tiếp tục triển khai nhân rộng đào tạo nguồn nhân lực theo chương trình chuyển gia từ Úc, CHLB Đức; Phối hợp với doanh nghiệp để tuyển dụng và sử dụng các lao động sau khi tốt nghiệp.

7. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra chất lượng đào tạo; tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, việc quản lý và tổ chức đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá gắn với biểu dương, khen thưởng, tôn vinh những cá nhân, tập thể có nhiều thành tích hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

**PHẦN III ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ**

**I. Đối với Trung ương**

Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, dự báo nhu cầu nguồn nhân lực, trong đó chú trọng nguồn nhân lực chất lượng cao để hoạch định chiến lược đào tạo nghề chất lượng cao trên toàn quốc.

Tiếp tục rà soát đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường trong 45 trường chất lượng cao theo Quyết định số 761/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Xây dựng cơ chế, chính sách để các doanh nghiệp có trách nhiệm tham gia quá trình đào tạo nghề nghiệp; tiếp nhận học sinh, sinh viên đến thực tập tại doanh nghiệp và sử dụng lao động qua đào tạo; chính sách thu hút các nhà giáo giỏi, các chuyên gia, các kỹ sư, công nhân lành nghề tham gia các chương trình chất lượng cao.

Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng và hướng dẫn các địa phương các cơ sở đào tạo xây dựng định mức chi phí đào tạo.

**II. Đối với tỉnh**

Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, các tổ chức chính trị xã hội, các cơ quan thông tấn bào chí, đài phát thanh truyền hình tỉnh, địa phương tiếp tục tuyên truyền sâu rộng chỉ thị số 37-CT/TW và các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trong đó chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho phát triển kinh tế xã hội tỉnh;

Triển khai Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng tinh gọn hiệu quả; xây dựng dữ liệu dự báo về nhu cầu nguồn nhân lực; hoạch định chiến lược đào tạo nghề gắn với phát triển kinh tế xã hội và nhu cầu nguồn nhân lực của tỉnh.

Xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách đối với các nhà giáo giỏi làm việc trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp; cơ chế thu hút các doanh nghiệp tham gia đào tạo và tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao.

Trên đây là báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/W ngày 06/6/2014 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự chỉ đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Tĩnh./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;  - Đ/c Giám đốc, các Phó Giám đốc;  - Lưu VT, GDNN. |  | **KT.GIÁM ĐỐC**  **PHÓ GIÁM ĐỐC**  **Lê Thị Mai Hoa** |

1. Quyết định 761/QĐ-TTg ngày 23/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án phát triển trường nghề chất lượng cao đến năm 2020” [↑](#footnote-ref-1)
2. Quyết định số 1836/QĐ-BLĐTBXH ngày 27/11/2017 của Bộ LĐTBXH về phê duyệt ngành, nghề trọng điểm; trường được lựa chọn ngành nghề trọng điểm giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025. [↑](#footnote-ref-2)
3. Văn bản số 1469/UBND-KGVX1 ngày 15/3/2017 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc bàn giao nhiệm vụ quản lý Nhà nước về giao dục nghề nghiệp [↑](#footnote-ref-3)
4. Các trường đạt kiểm định cấp độ 3 gồm trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt Đức Hà Tĩnh, trường cao đẳng Công nghệ, trường Trung cấp nghề Hà Tĩnh [↑](#footnote-ref-4)
5. Thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 của Bộ LĐTBXH quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đạo tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng [↑](#footnote-ref-5)
6. Thông tư 03/2018/TT-BLĐTBXH ngày 15/06/2018 của Bộ LĐTBXH quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp [↑](#footnote-ref-6)
7. Nghị định số 61/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 09/7/2015 Quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm [↑](#footnote-ref-7)
8. Quyết định số 751/QĐ-TTg ngày 30/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ Về việc điều chỉnh mức cho vay đối với học sinh, sinh viên; Quyết định số 750/QĐ-TTg ngày 01/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh giảm lãi suất cho vay đối với một số chương trình tín dụng chính sách tại Ngân hàng Chính sách xã hội; Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ Về tín dụng đối với học sinh, sinh viên [↑](#footnote-ref-8)
9. Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 03/4/2013 của UBND tỉnh về chính sách hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho khu kinh tế Vũng Áng [↑](#footnote-ref-9)